

Số: 3178 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Inus Home Vina do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Trảng Bom tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 372/TTr-LĐTBXH ngày 07 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Inus Home Vina do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gồm 34 người lao động ngừng việc từ ngày 21/7/2021 đến ngày 31/8/2021 với kinh phí hỗ trợ là 34.000.000 đồng, trong đó có 03 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH INUS HOME VINA**

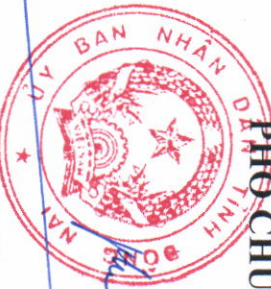
(Đính kèm theo Quyết định số **3178** /QĐ-UBND ngày **09** tháng **9** năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	Lê Thị Kim Linh	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7524920939	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272891190
2	Vũ Thị Diệp	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7526311416	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		172500464
3	Vũ Nguyễn Trang Uyên	Nhân viên quản lý sản xuất	Không xác định thời hạn	7516153224	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272268814
4	Mai Thúy Hằng	Công nhân QC	Không xác định thời hạn	4703012510	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271576852
5	Lê Xuân Trung	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7510152792	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272498960
6	Hoàng Thị Trà My	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	4704060793	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272635214
7	Phạm Thị Thủy	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7526799937	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272747523
8	Mai Thúy Hạnh	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7508012565	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271576597
9	Lê Thị Quyên	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7708020460	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		186258956
10	Trần Thị Hào	Công nhân QC	Không xác định thời hạn	7509052985	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272461928
11	Nguyễn Trung Hiếu	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	8322003951	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		321514714
12	Nguyễn Thủy Tiên	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	4706056659	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271576495
13	Lê Thị Thúy Anh	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7510015869	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271892256

14	Trần Thị Nga	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7514156181	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272387385
15	Trần Thị Thao	Công nhân QC	01 năm	4621156475	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		194555408
16	Nguyễn Thị Thanh Trong	Công nhân lắp ráp	01 năm	7511191060	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271753927
17	Nguyễn Thanh Nhân	Nhân viên quản lý sản xuất	01 năm	7510094721	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272091573
18	Cáp Thị Hồng Nhung	Công nhân QC	01 năm	7938985776	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271916870
19	Hồ Thị Văn Anh	Công nhân lắp ráp	01 năm	7508249396	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271607979
20	Nguyễn Thị Mai	Công nhân lắp ráp	01 năm	7524057495	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272768493
21	Nguyễn Bích Vân	Công nhân lắp ráp	01 năm	7526730176	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271952365
22	Trịnh Thị Phương	Công nhân QC	01 năm	7512183558	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		271706085
23	Văn Mỹ Nương	Công nhân lắp ráp	01 năm	9622788699	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		381648118
24	Đoàn Thị Tinh	Công nhân lắp ráp	01 năm	7510000324	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		038190006814
25	Trần Thị Vân	Công nhân lắp ráp	01 năm	7514014271	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		187331214
26	Huỳnh Ngọc Huyền	Công nhân lắp ráp	01 năm	7914023320	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		024945324
27	Nguyễn Huyền Trân	Công nhân lắp ráp	01 năm	9623077887	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		382019499
28	Trương Thị Thuý Liễu	Công nhân lắp ráp	01 năm	7510199941	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272217179
29	Trần Linh Ly	Công nhân lắp ráp	01 năm	7526951185	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		272928615
30	Nguyễn Tuyền Quốc Dương	Công nhân lắp ráp	01 năm	8724117922	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		341990503
31	Ngô Nhã Linh	Công nhân lắp ráp	01 năm	9622462330	21/07/2021	31/08/2021	1.000.000		382005240
32	Võ Thị Như Phụng	Công nhân lắp ráp	01 năm	7526709672	03/08/2021	31/08/2021	1.000.000		272638282
33	Hoàng Hữu Trường	Công nhân lắp ráp	01 năm	7523949631	03/08/2021	31/08/2021	1.000.000		272698887

34	Nguyễn Thị Cẩm Thu	Công nhân lắp ráp	Không xác định thời hạn	7508204947	17/08/2021	31/08/2021	1.000.000		272481332
Cộng: 34 người lao động							34.000.000		
II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai									
TT	Họ và tên			Thứ tự tại mục I			Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
1	Cấp Thị Hồng Nhung			18			1.000.000	271916870	
2	Trần Thị Thao			15			1.000.000	194555408	
3	Trần Thị Vân			25			1.000.000	187331214	
Cộng: 03 người lao động							3.000.000		
III. TỔNG CỘNG							37.000.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 37.000.000 đồng
(Ba mươi bảy triệu đồng chẵn)


TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Võ Văn Phi